

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2013

KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty cổ phần xây dựng số 9 xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy Ban và Quý Sở.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của tổ chức niêm yết theo quy định tại Thông tư số 52/2012/TT-BTC sửa đổi và Quy chế 325/QĐ-SGDHN, Công ty cổ phần xây dựng số 9 xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về biến động kết quả kinh doanh Q3/2013 so với Q3/2012 (Công ty mẹ và hợp nhất) như sau:

Kết quả KD công ty mẹ Q3/2013 so với Q3/2012 tăng 149.5% do các nguyên nhân chính sau:

Chỉ tiêu	Quý 3/2013	Quý 3/2012	% +/-
DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	252,259,236,439	214,708,866,458	17.5%
Giá vốn hàng bán	231,486,142,509	201,345,854,096	15.0%
Lợi nhuận gộp về Bán hàng và CC dịch vụ	20,773,093,930	13,363,012,362	55.5%
Doanh thu tài chính	1,967,599,911	2,610,684,597	-24.6%
Chi phí tài chính	9,371,745,713	4,878,041,805	92.1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,209,169,922	7,712,123,463	-19.5%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7,159,778,206	3,341,769,941	114.3%
Thu nhập khác	1,014,431,072	10,433,790	9622.6%
Lợi nhuận trước thuế	7,937,417,930	3,122,390,231	154.2%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	(6,596,343,339)	-100.0%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2,612,713,661	7,584,946,340	-65.6%
Lợi nhuận sau thuế	5,324,704,269	2,133,787,230	149.5%

Doanh thu và giá vốn đều tăng mạnh, với biên độ tăng của doanh thu là 17,5% và biên độ tăng của giá vốn là 15% nên lợi nhuận gộp tăng mạnh 55.5%. Trong khi, chi phí tài chính trong Q3/2013 tăng 92.1%, doanh thu tài chính giảm (24.6%), chi phí quản lý doanh nghiệp giảm (19.5%), điều này đã làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2012 là 114.3%. Các nguyên nhân kể trên có ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh của Công ty mẹ trong Q3/2013 đã làm cho lợi nhuận sau thuế công ty mẹ Quý 3 năm 2013 so với Quý 3 năm 2012 tăng 149.5%.

Kết quả KD hợp nhất Q3/2013 so với Q3/2012 tăng 580.2% do các nguyên nhân chính sau:

Chỉ tiêu	Quý 3/2013	Quý 3/2012	% +/-
----------	------------	------------	-------



DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ	260,462,696,811	215,144,150,390	21.1%
Giá vốn hàng bán	239,315,914,581	201,345,770,308	18.9%
Lợi nhuận gộp về Bán hàng và CC dịch vụ	21,146,782,230	13,798,380,082	53.3%
Doanh thu tài chính	1,489,471,671	1,999,528,702	-25.5%
Chi phí tài chính	9,442,398,705	4,740,581,840	99.2%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7,709,209,404	9,251,062,658	-16.7%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5,484,645,792	1,764,502,536	210.8%
Thu nhập khác	1,035,812,254	10,433,815	9827.5%
Lợi nhuận trước thuế	5,849,104,041	1,463,417,296	299.7%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	(6,597,327,678)	-100.0%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2,612,713,661	7,584,946,340	-65.6%
Lợi nhuận sau thuế	3,236,390,380	475,798,634	580.2%

Doanh thu và giá vốn đều tăng mạnh, với biên độ tăng của doanh thu là 21.1% và biên độ tăng của giá vốn là 18.9% nên lợi nhuận gộp tăng mạnh 53.3%. Trong khi, chi phí tài chính trong Q3/2013 tăng 99.2%, doanh thu tài chính giảm (25.5%), chi phí quản lý doanh nghiệp giảm (16.7%), điều này đã làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm 2012 là 210.8%. Các nguyên nhân kể trên có ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh hợp nhất trong Q3/2013, đã làm cho lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý 3 năm 2013 so với Quý 3 năm 2012 tăng 580.2%.

Trân trọng.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VP, TCKT,



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thái Dương

